

Số: 06 /ĐA-UBND

Yên Thành, ngày 23 tháng 6 năm 2026

**ĐỀ ÁN  
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN  
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ YÊN THÀNH NĂM 2026**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Nghị quyết số 96-NQ/TU ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về lãnh đạo sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Công văn số 3742/UBND-NC ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Công văn số 4403/UBND-NC ngày 13/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về rà soát, điều chỉnh phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Phương án số 123/PA-UBND ngày 14/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Kế hoạch số 100-KH/ĐU ngày 25/5/2026 của Đảng ủy xã Yên Thành về thực hiện Nghị quyết số 96-NQ/TU ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về lãnh đạo sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Kết luận số 140-KL/ĐU ngày 22/6/2026 của Đảng ủy xã Yên Thành tại Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy lần thứ 11 (tháng 6/2026);*

*Căn cứ Kết luận số 02-KL/BCĐ ngày 09/6/2026 của Ban chỉ đạo sắp xếp thôn xã Yên Thành tại Hội nghị Ban chỉ đạo sắp xếp thôn trên địa bàn xã Yên Thành;*

Ủy ban nhân dân xã Yên Thành xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

## **Phần thứ nhất**

# **THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN**

## **I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1. Căn cứ chính trị, pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.
- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố.
- Nghị quyết số 96-NQ/TU ngày 22/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về lãnh đạo sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố.
- Phương án số 123/PA-UBND ngày 14/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.
- Kết luận số 140-KL/ĐU ngày 22/6/2026 của Đảng ủy xã Yên Thành tại Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy lần thứ 11 (tháng 6/2026).
- Kết luận số 02-KL/BCĐ ngày 09/6/2026 của Ban chỉ đạo sắp xếp thôn xã Yên Thành tại Hội nghị Ban chỉ đạo sắp xếp thôn trên địa bàn xã Yên Thành.

### **2. Sự cần thiết sắp xếp thôn**

Xã Yên Thành được thành lập theo Nghị quyết số 1684/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV; hợp nhất từ 02 xã Yên Thành và Bản Rịa (thuộc huyện Quang Bình - tỉnh Hà Giang cũ). Sau thành lập, xã Yên Thành có 12 thôn với quy mô hộ gia đình và dân số ít, chưa đạt chuẩn theo quy định.

Sắp xếp thôn sau sáp nhập là yêu cầu tất yếu nhằm tinh gọn bộ máy hành chính cơ sở, tối ưu hóa nguồn lực đầu tư. Quá trình sắp xếp giúp mở rộng quy mô dân số và diện tích để xây dựng hạ tầng nông thôn đồng bộ hơn. Quy mô thôn lớn hơn (về cả diện tích và dân số) tạo điều kiện thuận lợi để quy hoạch, huy động sức dân xây dựng các công trình phúc lợi quy mô lớn (nhà văn hóa, đường giao thông, hệ thống thủy lợi), tránh đầu tư dàn trải, manh mún; giúp chính quyền xã quản lý địa bàn tập trung, sâu sát và hiệu quả hơn.

## **II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1. Mục tiêu Đề án**

#### **1.1. Mục tiêu tổng quát**

Đề án sắp nhập hướng tới mục tiêu tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cơ sở. Việc sắp xếp giúp tập trung nguồn lực, mở rộng quy mô dân số và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đồng thời giảm áp lực quản lý trực tiếp đối với chính quyền xã.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- Sắp xếp, tổ chức lại thôn đạt và cơ bản đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình nhằm tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả quản lý ở cơ sở, phát huy nguồn lực từ cộng đồng, nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã.

- Đối với những nơi có địa bàn chia cắt, giao thông khó khăn, dân cư phân tán cần xem xét, phân tích các yếu tố đặc thù để sắp xếp vừa bảo đảm tinh gọn đầu mối phù hợp với năng lực quản lý của chính quyền xã, vừa bảo đảm hoạt động ổn định.

- Giảm tối đa số lượng thôn không đạt tiêu chuẩn; hình thành các thôn có quy mô hợp lý, thuận lợi cho quản lý và cung cấp dịch vụ công.

- Sau sắp xếp, bảo đảm các thôn đạt hoặc cơ bản đạt tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ. Trên cơ sở đó, xây dựng quy mô phù hợp với năng lực quản lý của chính quyền xã, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quy hoạch, phát triển kinh tế của địa phương.

- Sắp xếp, tổ chức lại thôn đồng thời kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ các chức danh người hoạt động không chuyên trách (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận), người tham gia hoạt động khác; giải quyết dứt điểm các chế độ cho người hoạt động không chuyên trách dôi dư; sử dụng có hiệu quả trụ sở thôn, các thiết chế văn hóa hiện có.

- Khai thác hiệu quả nhà văn hóa, trụ sở và các thiết chế cộng đồng. Việc sắp xếp thôn không làm ảnh hưởng đến ổn định xã hội, phong tục, tập quán và đời sống nhân dân.

### **2. Nguyên tắc xây dựng Đề án**

- Sắp xếp thôn theo hướng tinh gọn đầu mối, giảm số lượng thôn nhằm tinh giản bộ máy, tối ưu hóa ngân sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền xã.

- Sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tiễn về địa hình, giao thông, văn hóa, dân tộc..., sắp xếp để tinh gọn, mở rộng không gian phát triển nhưng không chạy theo thành tích, tránh sắp xếp tạo ra thôn, tổ dân phố quá rộng, đảm bảo sau sắp xếp các đồng chí Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận có điều kiện nắm trực tiếp tình hình nhân dân kịp thời.

- Việc sắp xếp phải căn cứ vào điều kiện địa lý (sông suối, núi đồi, giao thông đi lại). Địa bàn thôn mới sau sắp xếp phải liền khoảnh, ranh giới rõ ràng, không bị chia cắt quá phức tạp bởi sông suối, núi cao, đảm bảo giao thông đi lại thuận lợi cho người dân. Áp dụng linh hoạt theo quy mô số hộ gia đình từng khu vực.

- Các thôn nếu địa hình chia cắt bởi núi cao, sông suối hoặc khu vực nguy hiểm; khoảng cách từ trung tâm thôn dự kiến đến khu dân cư xa nhất quá xa, di chuyển quá khó khăn, vượt quá khả năng quản lý thực tế; giao thông không bảo đảm đi lại thường xuyên trong mùa mưa hoặc thiên tai thì không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- Việc sắp xếp, sáp nhập thôn không nhất thiết sáp nhập nguyên trạng, có thể linh hoạt điều chuyển nhóm các hộ trong một khu hoặc theo ngõ, theo xóm, theo khu vực... để chia ra, sáp nhập vào các thôn liền kề.

- Khuyến khích việc sắp xếp nhằm tăng khả năng giao thoa văn hóa giữa các dân tộc, giữa các khu; không nhất thiết sáp nhập theo cộng đồng cùng dân tộc nhằm khuyến khích việc mở rộng sự giao lưu, học hỏi, hỗ trợ lẫn nhau giữa các dân tộc, cộng đồng dân cư hiện nay.

- Quá trình sắp xếp phải giải quyết đồng bộ với sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, sắp xếp tổ chức đảng, đoàn thể; việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với quá trình triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương. Tiến hành lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức.

- Đề án phải được đưa ra lấy ý kiến đại diện hộ gia đình các thôn. Chỉ tiến hành lập và trình Đề án khi đạt được sự đồng thuận cao (thường từ trên 50%) tổng số hộ gia đình trở lên tán thành.

### **III. HIỆN TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ**

#### **1. Thực trạng về tổ chức thôn**

Tổng số thôn hiện có: 12 thôn (trong đó: Số thôn đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 01 thôn; Số thôn chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 11 thôn). Cụ thể như sau:

##### **1.1. Thôn Bản Măng**

- Diện tích tự nhiên: 857,63 ha.
- Số hộ gia đình: 99 hộ.
- Khoảng cách từ trụ sở thôn đến trung tâm UBND xã: 17,5 km.

- Đánh giá: Thôn Bản Măng chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sắp xếp thôn Bản Măng với thôn Minh Tiến.

### **1.2. Thôn Bản Rịa**

- Diện tích tự nhiên: 1.050,44 ha.

- Số hộ gia đình: 133 hộ.

- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 14 km.

- Đánh giá: Thôn Bản Rịa chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sắp xếp thôn Bản Rịa và thôn Bản Thín.

### **1.3. Thôn Bản Thín**

- Diện tích tự nhiên: 894,36 ha.

- Số hộ gia đình: 128 hộ.

- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 11 km.

- Đánh giá: Thôn Bản Thín chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sắp xếp thôn Bản Thín và thôn Bản Rịa.

### **1.4. Thôn Đồng Tâm**

- Diện tích tự nhiên: 412,97 ha.

- Số hộ gia đình: 89 hộ.

- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 4,5 km.

- Đánh giá: Thôn Đồng Tâm chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sáp nhập thôn Đồng Tâm, thôn Đồng Tiến (trừ 40 hộ giáp ranh thôn Pà Vầy Sủ chuyển về thôn Pà Vầy Sủ - mới).

### **1.5. Thôn Đồng Tiến**

- Diện tích tự nhiên: 402,33 ha.

- Số hộ gia đình: 129 hộ.

- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 2,5 km.

- Đánh giá: Thôn Đồng Tiến chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sáp nhập thôn Đồng Tiến (trừ 40 hộ giáp ranh thôn Pà Vầy Sủ chuyển về thôn Pà Vầy Sủ - mới) và thôn Đồng Tâm.

### **1.6. Thôn Minh Tiến**

- Diện tích tự nhiên: 550,42 ha.

- Số hộ gia đình: 63 hộ.

- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 22,5 km.
- Đánh giá: Thôn Minh Tiến chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sáp nhập thôn Minh Tiến và thôn Bản Măng.

#### **1.7. Thôn Pà Vầy Sủ**

- Diện tích tự nhiên: 611,41 ha.
- Số hộ gia đình: 111 hộ.
- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 1,0 km.
- Đánh giá: Thôn Pà Vầy Sủ chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến tiếp nhận 40 hộ thuộc thôn Đồng Tiến giáp ranh với thôn Pà Vầy Sủ (cũ) về thôn Pà Vầy Sủ (mới) để thuận tiện trong công tác quản lý.

#### **1.8. Thôn Tân Thượng**

- Diện tích tự nhiên: 677,23 ha.
- Số hộ gia đình: 31 hộ.
- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 12 km.
- Đánh giá: Thôn Tân Thượng chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sáp nhập thôn Tân Thượng và thôn Thượng Bình.

#### **1.9. Thôn Thượng Bình**

- Diện tích tự nhiên: 370,54 ha.
- Số hộ gia đình: 65 hộ.
- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 10 km.
- Đánh giá: Thôn Thượng Bình chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sáp nhập thôn Thượng Bình và thôn Tân Thượng.

#### **1.10. Thôn Yên Lập**

- Diện tích tự nhiên: 418,48 ha.
- Số hộ gia đình: 150 hộ.
- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 1,0 km.
- Đánh giá: Thôn Yên Lập đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến thôn Yên Lập tiếp nhận thêm 09 hộ giáp ranh với thôn Yên Lập (cũ) và 01 hộ có nhà ở thuộc địa giới hành chính thôn Yên Lập nhưng hộ khẩu thường trú đăng ký tại thôn Yên Thượng về thôn Yên Lập (mới) để thuận tiện trong công tác quản lý.

#### **1.11. Thôn Yên Thành**

- Diện tích tự nhiên: 420,48 ha.

- Số hộ gia đình: 59 hộ.
- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 3,5 km.
- Đánh giá: Thôn Yên Thành chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sáp nhập thôn Yên Thành và thôn Yên Thượng (trừ 09 hộ giáp ranh với thôn Yên Lập (cũ) và 01 hộ có nhà ở thuộc địa giới hành chính thôn Yên Lập nhưng hộ khẩu thường trú đăng ký tại thôn Yên Thượng).

#### **1.12. Thôn Yên Thượng**

- Diện tích tự nhiên: 1.192,39 ha.
- Số hộ gia đình: 123 hộ.
- Khoảng cách từ Trụ sở thôn đến Trung tâm UBND xã: 2,5 km.
- Đánh giá: Thôn Yên Thượng chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Dự kiến sáp nhập thôn Yên Thượng (trừ **09** hộ giáp ranh với thôn Yên Lập (cũ) và 01 hộ có nhà ở thuộc địa giới hành chính thôn Yên Lập nhưng hộ khẩu thường trú đăng ký tại thôn Yên Thượng) và thôn Yên Thành.

*(Có Phụ lục 1a, Phụ lục 1b đính kèm)*

### **2. Điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông... tác động đến phương án sắp xếp thôn**

- Tại một số thôn trên địa bàn xã, địa hình chia cắt, giao thông cách trở và mật độ dân cư thưa thớt. Các dãy núi cao, vực sâu, khe suối chia cắt không gian thành nhiều tiểu vùng độc lập. Nếu gộp các thôn nằm cách nhau bởi đèo cao, suối lớn vào chung một đơn vị sẽ làm đứt gãy sự liên kết, người dân rất khó khăn khi hội họp, tham gia phong trào hoặc giải quyết thủ tục hành chính.
- Địa hình đồi núi dốc khiến nhiều khu vực có nguy cơ sạt lở cao. Phương án sắp xếp thôn phải ưu tiên giữ nguyên hoặc hình thành các cụm dân cư an toàn, tránh việc gộp dân vào những vùng có nguy cơ rủi ro cao hoặc tách rời các tuyến đường thoát hiểm, cứu hộ.
- Giao thông tại một số thôn chủ yếu là đường đèo dốc, nhiều thôn cách trung tâm xã hàng chục km. Nếu sáp nhập thành thôn quá rộng, việc đi lại của cán bộ thôn khi thu thập thông tin, triển khai công việc tới người dân hoặc của người dân lên nhà văn hóa thôn dự họp rất khó khăn; ảnh hưởng lớn tới công tác quản lý của trưởng thôn và khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ của người dân.
- Hạ tầng giao thông của xã chưa phát triển, việc sáp nhập thôn quá lớn sẽ gây lãng phí (bỏ hoang các nhà văn hóa thôn cũ) và làm người dân khó tiếp cận dịch vụ công hơn.

Chính vì vậy, phương án sáp nhập, sắp xếp thôn phải vận dụng linh hoạt, đặc biệt ưu tiên tính khả thi trong quản lý và sinh hoạt của người dân hơn là cứng nhắc áp dụng theo tiêu chuẩn quy mô số hộ.

## **Phần thứ hai** **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN**

### **I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

#### **1. Phương án sắp xếp**

- Sắp xếp đối với thôn chưa đạt tiêu chuẩn nhằm tăng quy mô, mở rộng phạm vi thôn; đảm bảo các thôn sau sắp xếp đạt tiêu chuẩn theo quy định, trừ các thôn sau sắp xếp có lý do đặc biệt, không thể sắp xếp thêm được.

- Việc sắp xếp thực hiện theo các phương án:

+ Nhập nguyên trạng, áp dụng khi có địa hình thuận lợi, có hạ tầng kết nối, cộng đồng có quan hệ gắn bó.

+ Điều chỉnh từng cụm dân cư, có thể không sáp nhập toàn bộ thôn mà điều chuyển cụm dân cư, nhóm hộ theo khu vực, theo xóm, theo ngõ.... sang các thôn liền kề.

*(Phương án cụ thể theo Phụ lục 2 đính kèm).*

#### **2. Kết quả sắp xếp**

Sau khi thực hiện sắp xếp, xã có 07 thôn (Số thôn đã đạt tiêu chuẩn: 06 thôn; Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 01 thôn). Cụ thể như sau:

##### **2.1. Sáp nhập thôn Đồng Tâm và thôn Đồng Tiến (trừ 40 hộ giáp ranh thôn Pà Vầy Sủ chuyển về thôn Pà Vầy Sủ - mới)**

- Tên gọi của thôn mới sau sắp xếp: Thôn Đồng Tiến.

- Quy mô thôn Đồng Tiến (mới) như sau:

+ Diện tích: 640,88 ha.

+ Số hộ gia đình: 178 hộ.

- Địa giới hành chính: Phía đông giáp xã Quang Bình; Phía tây giáp thôn Yên Lập; Phía bắc giáp thôn Yên Lập và thôn Pà Vầy Sủ; Phía nam giáp xã Quang Bình.

##### **2.2. Sáp nhập thôn Yên Thượng (trừ 09 hộ giáp ranh với thôn Yên Lập (cũ) và 01 hộ có nhà ở thuộc địa giới hành chính thôn Yên Lập nhưng hộ khẩu thường trú đăng ký tại thôn Yên Thượng) và thôn Yên Thành**

- Tên gọi của thôn mới sau sắp xếp: Thôn Yên Thượng.

- Quy mô thôn Yên Thượng (mới) như sau:

+ Diện tích: 1.533,30 ha.

+ Số hộ gia đình: 172 hộ.

- Địa giới hành chính: Phía đông giáp thôn Yên Lập; Phía tây giáp thôn Bản Rịa; Phía bắc giáp thôn Thượng Bình; Phía nam giáp tỉnh Lào Cai.

##### **2.3. Sáp nhập thôn Tân Thượng và thôn Thượng Bình**

- Tên gọi của thôn mới sau sắp xếp: Thôn Thượng Bình.

- Quy mô thôn Thượng Bình (mới) như sau:

+ Diện tích: 1.047,77 ha.

+ Số hộ gia đình: 96 hộ.

- Địa giới hành chính: Phía đông giáp thôn Pà Vây Sủ và xã Quang Bình; Phía tây giáp thôn Bản Rịa và xã Khuôn Lùng; Phía bắc giáp xã Quang Bình; Phía nam giáp thôn Yên Thượng, thôn Yên Lập và thôn Pà Vây Sủ.

- Sau sắp xếp, thôn Thượng Bình (mới) chưa đạt chuẩn theo quy định hiện hành (Quy mô tiêu chuẩn số hộ gia đình: 150 hộ/thôn trở lên). Tuy nhiên, thôn Thượng Bình (mới) có khoảng cách với các thôn xa, di chuyển khó khăn, vượt quá khả năng quản lý thực tế và biệt lập với các thôn khác; thôn có địa hình bị chia cắt phức tạp, giao thông không bảo đảm đi lại trong mùa mưa hoặc thiên tai do thường xuyên sạt lở vào mùa mưa bão; dân cư phân tán, giao thông đi lại khó khăn và 02 thôn (cũ) là thôn đặc biệt khó khăn của xã; Khoảng cách xa nhất trong thôn: 4 km; Khoảng cách xa nhất đến thôn Pà Vây Sủ (thôn gần nhất liền kề): 11 km; Khoảng cách từ Trung tâm thôn đến Trung tâm thôn Pà Vây Sủ: 7,5 km. Chính vì vậy, thôn Thượng Bình mới không thực hiện sắp xếp, sáp nhập với thôn Pà Vây Sủ - là thôn gần nhất liền kề.

**2.4. Thôn Yên Lập: Tiếp nhận 10 hộ thuộc thôn Yên Thượng (09 hộ giáp ranh với thôn Yên Lập (cũ) và 01 hộ có nhà ở thuộc địa giới hành chính thôn Yên Lập nhưng hộ khẩu thường trú đăng ký tại thôn Yên Thượng) để thuận tiện trong công tác quản lý**

- Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Yên Lập.

- Quy mô thôn Yên Lập (mới) như sau:

+ Diện tích: 495,54 ha.

+ Số hộ gia đình: 160 hộ.

- Địa giới hành chính: Phía đông giáp thôn Pà Vây Sủ, thôn Đồng Tâm; Phía tây giáp thôn Yên Thượng; Phía bắc giáp thôn Thượng Bình; Phía nam giáp thôn Đồng Tâm.

**2.5. Sáp nhập thôn Bản Măng và thôn Minh Tiến**

- Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Minh Tiến.

- Quy mô thôn Minh Tiến (mới) như sau:

+ Diện tích: 1.408,05 ha.

+ Số hộ gia đình: 162 hộ.

- Địa giới hành chính: Phía đông giáp thôn Bản Rịa; Phía tây giáp tỉnh Lào Cai; Phía bắc giáp xã Khuôn Lùng và tỉnh Lào Cai; Phía nam giáp tỉnh Lào Cai.

**2.6. Sáp nhập thôn Bản Rịa và thôn Bản Thín**

- Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Bản Rịa.

- Quy mô thôn Bản Rịa (mới) như sau:

+ Diện tích: 1.944,80 ha.

+ Số hộ gia đình: 261 hộ.

- Địa giới hành chính: Phía đông giáp thôn Thượng Bình và thôn Yên Thượng; Phía tây giáp thôn Minh Tiến; Phía bắc giáp xã Khuôn Lùng; Phía nam giáp tỉnh Lào Cai.

**2.7. Thôn Pà Vây Sủ: tiếp nhận thêm 40 hộ thuộc thôn Đồng Tiến giáp ranh với thôn Pà Vây Sủ (cũ) về thôn Pà Vây Sủ (mới) để thuận tiện trong công tác quản lý**

- Tên gọi của thôn sau sắp xếp: Thôn Pà Vây Sủ.

- Quy mô thôn Pà Vây Sủ (mới) như sau:

+ Diện tích: 788,34 ha.

+ Số hộ gia đình: 151 hộ.

- Địa giới hành chính: Phía đông giáp xã Quang Bình; Phía tây giáp thôn Yên Lập; Phía bắc giáp thôn Thượng Bình và xã Quang Bình; Phía nam giáp thôn Đồng Tâm và thôn Yên Lập.

## **II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH**

### **1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

#### *1.1. Hợp nhất Chi bộ thôn*

- Đảng ủy xã quyết định kết thúc hoạt động đối với các chi bộ thuộc diện sắp xếp, sáp nhập; quyết định thành lập các chi bộ thôn mới; thực hiện việc chuyển giao tổ chức đảng, đảng viên theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Đối với các chi bộ không thuộc diện sắp xếp, Ban thường vụ Đảng ủy xã rà soát, đánh giá tình hình tổ chức và đội ngũ cán bộ; xây dựng phương án kiện toàn cấp ủy để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới (nếu cần thiết); đồng thời, rà soát, bổ sung quy chế làm việc, chương trình công tác, chương trình kiểm tra giám sát của cấp ủy, chi bộ, phân công cấp ủy viên phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 2025-2030 (nếu có).

#### *1.2. Hợp nhất các Chi hội, tổ chức đoàn thể*

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội rà soát, kiện toàn Ban công tác Mặt trận, chi hội, chi đoàn sau sắp xếp theo quy định, phù hợp điều lệ của từng tổ chức.

### **2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn**

#### **2.1. Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn**

- Mỗi thôn bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách để đảm nhiệm các chức danh: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận.

- Mỗi thôn bố trí không quá 08 người để đảm nhiệm các chức danh người tham gia hoạt động khác, gồm:

- + Phó trưởng thôn.
- + Nhân viên Y tế thôn.
- + Chi hội trưởng Phụ nữ.
- + Chi hội trưởng Nông dân.
- + Chi hội trưởng Cựu chiến binh.
- + Chi hội trưởng Người cao tuổi.
- + Bí thư chi đoàn.
- + Nhân viên Khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường.

- Việc sắp xếp Thôn đội trưởng; thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

## **2.2. Tiêu chuẩn**

### *a. Tiêu chuẩn chung*

- Là người cư trú tại thôn.
- Là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân; từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị công cộng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

### *b. Tiêu chuẩn cụ thể*

Thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; quy định tại các văn bản pháp luật chuyên ngành; Điều lệ, quy định của các tổ chức hội.

## **2.3. Nguyên tắc lựa chọn, bố trí cán bộ**

Trên cơ sở thực trạng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn, căn cứ các chức danh, tiêu chuẩn, điều kiện các chức danh và nhu cầu bố trí cán bộ, thực hiện bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn, trong đó:

- Việc lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ phải công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định. Thực hiện chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức.

- Lựa chọn những người đang giữ chức vụ ở thôn hiện nay có đủ tiêu chuẩn để tiếp tục bố trí giữ chức vụ tại thôn mới sau khi sắp xếp.

- Những người đủ tiêu chuẩn, năng lực cần kiên quyết giữ lại, tiếp tục bố trí đảm nhận chức vụ, tránh việc lợi dụng chính sách.

- Giải quyết nghỉ chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư theo đúng quy định.

## **2.4. Phương án bố trí, sử dụng cụ thể**

- Thôn Bản Măng:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 02 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: Không có.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 03 người; Bố trí nghỉ: 02 người.

- Thôn Bản Rịa:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 01 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: 01 người.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 03 người; Bố trí nghỉ: 01 người.

- Thôn Bản Thín:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 02 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: Không có.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 04 người; Bố trí nghỉ: 01 người.

- Thôn Đồng Tâm:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 01 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: 01 người.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 04 người; Bố trí nghỉ: 02 người.

- Thôn Đồng Tiến:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 02 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: Không có.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 03 người (01 người đã chuyển sang thôn Pà Vây Sủ); Bố trí nghỉ: 01 người.

- Thôn Minh Tiến:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 01 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: 01 người.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 03 người; Bố trí nghỉ: 02 người.

- Thôn Pà Vây Sủ:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 03 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: Không có.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 06 người (tiếp nhận 01 người từ thôn Đồng Tiến); Bố trí nghỉ: Không có.

- Thôn Tân Thượng:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 01 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: 01 người.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 03 người; Bố trí nghỉ: 03 người.

- Thôn Thượng Bình:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 02 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: 01 người.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 04 người; Bố trí nghỉ: 01 người.

- Thôn Yên Lập:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 03 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: Không có.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 07 người; Bố trí nghỉ: Không có.

- Thôn Yên Thành:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 01 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: 02 người.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 04 người; Bố trí nghỉ: Không có.

- Thôn Yên Thượng:

+ Người hoạt động không chuyên trách: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 02 người; Cho nghỉ tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP: 01 người.

+ Người tham gia hoạt động ở thôn: Tiếp tục bố trí ở thôn mới sau sắp xếp: 04 người; Bố trí nghỉ: 01 người.

*(Có Phụ lục số 4a, 4b đính kèm).*

### **3. Phương án thực hiện chế độ, chính sách đối với những người dôi dư sau sắp xếp**

Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

### **III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRỤ SỞ, NHÀ VĂN HÓA THÔN DÔI DƯ SAU SẮP XẾP**

Sau khi sắp xếp, trên địa bàn xã dự kiến sẽ có 05 nhà văn hóa thôn dôi dư. Để tránh tình trạng nhà văn hóa thôn dôi dư bị bỏ hoang, xuống cấp, lãng phí cơ sở vật chất, xã dự kiến xử lý nhà văn hóa thôn dôi dư theo các phương án như sau:

- Các thôn mới sau sắp xếp sử dụng các Nhà văn hóa của thôn cũ hiện có nằm ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho việc đi lại của đại đa số người dân thuộc thôn

mới, có quỹ đất lớn nhất, đảm bảo công năng sử dụng cho cộng đồng mới, tiết kiệm, tránh lãng phí. Cụ thể:

- + Thôn Đồng Tiến (mới): Sử dụng Nhà văn hóa thôn Đồng Tiến (cũ).
- + Thôn Yên Thượng (mới): Sử dụng Nhà văn hóa thôn Yên Thượng (cũ).
- + Thôn Thượng Bình (mới): Sử dụng Nhà văn hóa thôn Thượng Bình (cũ).
- + Thôn Yên Lập (mới): Sử dụng Nhà văn hóa thôn Yên Lập (cũ).
- + Thôn Minh Tiến (mới): Sử dụng Nhà văn hóa thôn Bản Mãng (cũ).
- + Thôn Bản Rịa (mới): Sử dụng Nhà văn hóa thôn Bản Rịa (cũ).
- + Thôn Pà Vây Sủ (mới): Sử dụng Nhà văn hóa thôn Pà Vây Sủ (cũ).

- Đối với Trụ sở Nhà văn hóa thôn đôi dư (Trụ sở Nhà văn hóa các thôn trước sắp xếp: Yên Thành, Tân Thượng, Minh Tiến, Bản Thín): Bố trí để người dân sinh hoạt theo cụm phù hợp với thực tiễn thôn và tâm lý người dân; không để phát sinh vướng mắc trong sinh hoạt, trong học tập của nhân dân.

- Đối với Trụ sở Nhà văn hóa thôn Đồng Tâm (cũ) đã xuống cấp do ảnh hưởng của cơn bão số 3 Yagi - không đảm bảo an toàn để sử dụng và đang thuộc diện phải di dời do sạt lở: Xã sẽ giao đất cho thôn Đồng Tâm (mới) trồng cây để chống sạt lở.

#### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP**

##### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Là cơ quan chủ trì xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn: Tham mưu UBND xã trình Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, cho ý kiến về Đề án; trình Thường trực HĐND xã quyết định việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và ban hành Đề án đúng quy định.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội thông tin tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm thực hiện sắp xếp thôn; phối hợp với Công an xã và các cơ quan liên quan quản lý chặt chẽ công tác thông tin tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng, phát hiện các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ định Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn; ban hành quyết định bố trí những người tham gia hoạt động khác ở thôn, gồm: Nhân viên y tế thôn; Nhân viên Khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường.

- Tham mưu thẩm định, phê duyệt danh sách đối tượng đủ điều kiện, tiêu chuẩn tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn thuộc phạm vi quản lý theo quy định đôi dư do sắp xếp thôn nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các thôn mới sau khi sắp xếp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

## 2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp rà soát các điều kiện về địa bàn, hạ tầng, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các yếu tố liên quan phục vụ xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn; tham gia góp ý các nội dung liên quan nhằm bảo đảm phương án sắp xếp phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển của địa phương.

- Căn cứ quyết định phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn thuộc phạm vi quản lý, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí (*qua Sở Tài chính thẩm định*) để thực hiện việc chi trả chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phục vụ công tác sắp xếp, tổ chức lại thôn bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Hướng dẫn việc quản lý tài sản, tài chính của các thôn theo quy định.

## 3. Công an xã

- Kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp thôn; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

- Chủ trì rà soát dữ liệu dân cư, số hộ gia đình, tình hình biến động cư trú tại các thôn; hướng dẫn việc cập nhật, điều chỉnh thông tin cư trú, dữ liệu dân cư và các nội dung liên quan sau khi thực hiện sắp xếp thôn.

- Tham mưu quản lý chặt chẽ công tác thông tin tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã trong việc kiện toàn Tổ bảo vệ an ninh trật tự ở các thôn.

## 4. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp với Công an xã bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình sắp xếp thôn.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND xã sắp xếp, kiện toàn chức danh Thôn đội trưởng đảm bảo tiêu chuẩn và năng lực chỉ huy lực lượng dân quân tại chỗ.

## 5. Văn phòng HĐND - UBND

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, các thôn quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của thôn theo quy định.

- Chủ trì kiểm tra, thẩm định các văn bản liên quan đến việc sắp xếp thôn bảo đảm đúng quy định pháp luật.

## 6. Ban Xây dựng Đảng

- Tham mưu quyết định kết thúc hoạt động của chi bộ thôn cũ; thành lập chi bộ thôn mới theo quy định.

- Tham mưu chỉ định Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ thôn nhiệm kỳ 2025-

2030; chuyển giao tổ chức đảng và đảng viên của chi bộ cũ về chi bộ mới.

- Phối hợp với UBND xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã rà soát, xây dựng phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn sau khi sắp xếp.

### **7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận cao trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn; phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chủ trì, kiện toàn Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ở thôn sau sắp xếp theo quy định.

- Phối hợp với UBND xã rà soát, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp.

- Giám sát quá trình bàn giao, tiếp nhận hồ sơ tài liệu, tài sản chung trong quá trình sắp xếp.

### **8. Ban Quản lý các thôn**

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân và phối hợp thực hiện việc lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

## **V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kết luận**

Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn là yêu cầu tất yếu, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

### **2. Kiến nghị, đề xuất**

Đề nghị tỉnh phê duyệt đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn của xã Yên Thành năm 2026.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Yên Thành kính trình Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- T.Tr Đảng ủy xã;
- T.Tr HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Ban Quản lý các thôn;
- Lưu: VT, VH-XH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lô Mùi Hàn**